

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sơ thẩm sự thụ lý số 16/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961;

ĐKKH: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh H; Trú tại: Trung tâm thương mại G, xã T, huyện C, tỉnh H.

- *Bị đơn:* Anh Trần Xuân S, sinh năm 1979 và chị Trần Thị Ánh N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xông hơi, Trung tâm thương mại G, xã T, huyện C, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Xuân S và chị Trần Thị Ánh N có nhận số tiền 960.000.000đồng của bà Nguyễn Thị T và có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T tổng số tiền 960.000.000đồng; không phải trả tiền lãi.

2.2. Ngày 17/8/2023 anh S và chị N trả cho bà T số tiền mặt 200.000.000đồng (bà T đã nhận đủ tiền).

2.3. Đối với số tiền còn lại 760.000.000đồng, anh S và chị N có trách nhiệm trả cho bà T theo lộ trình như sau:

Kỳ 1 vào ngày 30/9/2023 trả 230.000.000đồng ;

Kỳ 2 vào ngày 30/10/2023 trả 310.000.000đồng ;

Kỳ 3 vào ngày 15/11/2023 trả nốt 220.000.000đồng.

3. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị T. Anh Trần Xuân S và chị Trần Thị Ánh N phải chịu 8.600.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nghĩa vụ án phí của mỗi người là 4.300.000đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THADS huyện Cẩm Giàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)